

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

Số: 2649 /UBND-KSTT

V/v chuẩn bị nội dung phục vụ
kiểm tra công tác CCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 26 tháng 10 năm 2018

Kính gửi:

- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Tài chính;
- Sở Khoa học và Công nghệ.

Thực hiện Công văn số 4074/BTP-VP ngày 23/10/2018 của Bộ Tư pháp về việc chuẩn bị nội dung phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính (Có *văn bản kèm theo*). Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh dự thảo báo cáo kết quả công tác CCHC 9 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm công tác CCHC quý IV năm 2018 theo đề cương tại phụ lục I kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCHC ngày 4/5/2018 của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ ban hành kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2018, trong đó tập trung đánh giá trọng tâm về công tác cải cách thể chế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Văn bản tham mưu gửi về UBND tỉnh trước ngày 30/10/2018.

2. Các sở, ngành tỉnh có liên quan:

- Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách và kiểm soát TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông 9 tháng đầu năm 2018.

- Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức 9 tháng đầu năm 2018.

- Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách tài chính công 9 tháng đầu năm 2018.

- Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả thực hiện công tác Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, công vụ 9 tháng đầu năm 2018.

- Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) phù hợp theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của cơ quan.

- Các sở, ngành tỉnh nêu trên gửi báo cáo liên quan đến nhiệm vụ được giao về Sở Tư pháp tổng hợp trước ngày 29/10/2018.

3. Giao Sở Tư pháp có văn bản gửi Bộ Tư pháp về việc cử 01 công chức của Sở làm đầu mối liên hệ để phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh nêu trên thực hiện đúng chỉ đạo tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT;
- Lưu: VT.VP. UBND tỉnh.
(CHUNG)

6



Dương Văn Thắng

BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH
HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

Số: 184/QĐ-BCĐCCCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

P. KSTT/HB/TM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-BCĐCCCHC ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-BCĐCCCHC ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Trưởng ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong Kế hoạch kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các bộ, cơ quan thuộc đối tượng kiểm tra;
- UBND tỉnh, thành phố thuộc đối tượng kiểm tra;
- Sở Nội vụ tỉnh, thành phố thuộc đối tượng kiểm tra;
- VPCP; BTCN, PCN Nguyễn Xuân Thành,
Trợ lý TTg, Trợ lý, Thư ký PTTg Trương Hòa Bình,
các Vụ: TH, TCCB, TCCV, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, BCĐCCHC (2).
105



PHÓ THỦ TƯỚNG
Trương Hòa Bình

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCCHC ngày 04 tháng 5 năm 2018
của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

Để có cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) tại các bộ, ngành và địa phương, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2018, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực quản lý của các bộ, ngành; việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm tại một số bộ, ngành và địa phương, từ đó có biện pháp chỉ đạo sát hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tiếp theo;

b) Phát hiện những cách làm hay, sáng tạo để có giải pháp nhân rộng trong cả nước; kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn hoặc vi phạm trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương để có hướng khắc phục, tháo gỡ; ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất trong cả nước;

c) Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương hành chính của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, không gây trở ngại đến các hoạt động của đơn vị được kiểm tra;

b) Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao;

c) Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành và địa phương để bảo đảm việc kiểm tra mang tính toàn diện, đồng thời bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm;

d) Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra cải cách hành chính với việc kiểm tra tình hình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan là thành viên của Ban Chỉ đạo.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, tập trung vào những nhiệm vụ đã được xác định trong kế hoạch công tác của bộ, cơ quan, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương năm 2018 (tính đến thời điểm kiểm tra) theo những nội dung sau:

1. Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính gắn với tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của bộ, ngành và địa phương trên tất cả các nội dung của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; các quyết định, chỉ thị và các văn bản khác của Thủ tướng Chính phủ về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; việc triển khai, kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 53/QĐ-BCĐCCCHC ngày 13 tháng 02 năm 2018 về Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Chỉ đạo.

2. Công tác cải cách thủ tục hành chính: Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Kiểm tra việc triển khai và kết quả đạt được của các bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ các cơ chế chính sách, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, thuế, hải quan, nông nghiệp, nông thôn, ứng dụng công nghệ thông tin, khởi nghiệp, phát triển du lịch, tiếp cận tín dụng, bảo hiểm xã hội, chính sách đối với người có công, lý lịch tư pháp, hộ tịch...; việc cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và chi phí cho doanh nghiệp; tình hình giải quyết thủ tục hành chính, công bố, công khai thủ tục hành chính, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại các bộ, ngành và địa phương.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có; đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của bộ máy; kiểm tra việc triển khai Nghị quyết

Trung ương 6 Khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII.

5. Kiểm tra tình hình triển khai đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; trách nhiệm và đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

6. Công tác cải cách tài chính công: Công tác quản lý tài chính, ngân sách nhà nước; công tác quản lý tài sản công; việc thực hiện quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; việc thực hiện quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp.

7. Hiện đại hóa hành chính: Kiểm tra việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra thực tế việc tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tại một số đơn vị của bộ, ngành và địa phương (mỗi bộ, địa phương lựa chọn từ 02 đến 03 cơ quan, đơn vị để làm việc với Đoàn kiểm tra).

2. Đoàn Kiểm tra làm việc trực tiếp với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị của bộ, địa phương được lựa chọn kiểm tra thực tế về các nội dung:

- Báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị (theo mẫu tại Phụ lục I) và những đề xuất, kiến nghị;

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra thực tế;
- Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

3. Làm việc với lãnh đạo các bộ, các địa phương được kiểm tra về các nội dung:

- Báo cáo tình hình thực hiện cải cách hành chính của bộ, địa phương được kiểm tra (theo mẫu tại Phụ lục I) và những đề xuất, kiến nghị;

- Lãnh đạo bộ, địa phương báo cáo những vấn đề về triển khai công tác cải cách hành chính của bộ, địa phương;

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra;
- Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VÀ THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

- Thời gian kiểm tra cụ thể do các Trưởng đoàn chủ động bố trí. Dự kiến mỗi bộ, địa phương được tiến hành kiểm tra trong 02 ngày (gồm: 01 ngày kiểm tra chuyên sâu ở cấp chuyên viên; 01 ngày kiểm tra, kết luận của Trưởng đoàn).

- Đối tượng, thành phần các đoàn kiểm tra thực hiện theo Phụ lục II được ban hành kèm theo Quyết định này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Đoàn kiểm tra do Phó Thủ tướng, Trưởng Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

- Bộ Nội vụ làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung Kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các bộ, ngành và địa phương về kế hoạch kiểm tra.

- Văn phòng Chính phủ chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho kế hoạch kiểm tra của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Lãnh đạo các bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo theo Phụ lục I và gửi về Bộ Nội vụ trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày; tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

- Kết thúc mỗi cuộc kiểm tra, Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng, Trưởng Ban Chỉ đạo đến các cơ quan, đơn vị được kiểm tra và các cơ quan có liên quan.

2. Đối với các đoàn kiểm tra do Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo và Thứ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

a) Vụ Cải cách hành chính - Văn phòng Ban Chỉ đạo:

- Làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung Kế hoạch.

- Có trách nhiệm thông báo cho các bộ và các địa phương được kiểm tra về nội dung, thời gian, địa điểm để đảm bảo cuộc kiểm tra đạt kết quả.

- Kết thúc mỗi cuộc kiểm tra, Văn phòng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm là đầu mối thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản đến các đơn vị được kiểm tra, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Trưởng Ban Chỉ đạo để báo cáo.

b) Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ và các đơn vị ngoài Bộ Nội vụ được mời tham gia Đoàn kiểm tra.

- Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt, các đơn vị chủ động liên hệ với Vụ Cải cách hành chính cù lanh đạo, công chức tham gia Đoàn kiểm tra.

- Chuẩn bị nội dung theo các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình để làm việc với các đơn vị được kiểm tra theo sự phân công của Trưởng đoàn.

c) Đối với các bộ, ngành, địa phương được kiểm tra.

- Lãnh đạo các bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra;

- Xây dựng báo cáo theo Phụ lục I và gửi về Bộ Nội vụ trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày;

- Tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

3. Đối với các đoàn kiểm tra do thành viên Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn (theo Phụ lục II):

- Thành lập Đoàn và tiến hành kiểm tra theo nội dung Kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các bộ, ngành, địa phương và Văn phòng Ban Chỉ đạo về kế hoạch kiểm tra.

- Thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản gửi lãnh đạo các bộ, ngành và địa phương được kiểm tra; gửi Trưởng Ban Chỉ đạo để báo cáo; đồng thời gửi Bộ Nội vụ (qua Văn phòng Ban Chỉ đạo) sau khi kết thúc việc kiểm tra để theo dõi, tổng hợp, phục vụ cho việc đánh giá kết quả công tác của Ban Chỉ đạo.

- Các bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo gửi Đoàn kiểm tra trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày (tham khảo mẫu tại Phụ lục I); bố trí các đơn vị cơ sở được kiểm tra thực tế theo yêu cầu; chuẩn bị các điều kiện hỗ trợ và phối hợp để đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

VI. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra cải cách hành chính được lấy từ nguồn kinh phí về cải cách hành chính được bố trí trong dự toán chi thường xuyên năm 2018 của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Nội dung và định mức chi

Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định tài chính hiện hành./

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trương Hòa Bình

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO PHỤC VỤ
KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ
*(Kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCCHC ngày 04 tháng 5 năm 2018
của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)*

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Tình hình triển khai kế hoạch cải cách hành chính: Việc đôn đốc triển khai, bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính.
- Trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai công tác cải cách hành chính.
- Tình hình triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018.
- Tình hình triển khai thực hiện các nội dung tại Quyết định số 53/QĐ-BCĐCCCHC ngày 13 tháng 02 năm 2018 về Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.
- Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.
- Tình hình triển khai các nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực, trọng tâm là các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, như: Đất đai, thuế, hải quan, nông nghiệp, nông thôn, ứng dụng công nghệ thông tin, khởi nghiệp, phát triển du lịch, tiếp cận tín dụng, bảo hiểm xã hội, chính sách đối với người có công, lý lịch tư pháp, hộ tịch...

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trình bày những kết quả chính đạt được trong cải cách hành chính của bộ, ngành/địa phương từ đầu năm đến nay, trên các lĩnh vực:

1. Cải cách thể chế.
2. Cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cải cách công vụ, công chức.

5. Cải cách tài chính công.

6. Hiện đại hóa hành chính.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi.

2. Khó khăn.

IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, NGÀNH/ĐỊA PHƯƠNG TRONG NĂM TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất với Chính phủ, Bộ Nội vụ, các bộ, ngành liên quan để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới.

VI. CÁC PHỤ LỤC, BIÊU, BẢNG (nếu có)

Phụ lục II
KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018 CỦA CÁC
THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ
*(Kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCHC ngày 04 tháng 5 năm 2018
 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)*

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
1.	Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế và Tổng cục Hải quan); - Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi, Tuyên Quang, Trà Vinh và các đơn vị khác do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ". - Trọng tâm: thực hiện cơ chế một cửa, mô hình một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin; hóa đơn điện tử; thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan của các Cục Thuế, Cục Hải quan.
2.	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ, ngành: Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và các bộ, ngành khác do Phó Trưởng ban Thường trực quyết định; - Các tỉnh, thành phố: Quảng Ninh, Hậu Giang và các tỉnh, thành phố khác do Phó Trưởng ban Thường trực quyết định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của CP". - Trọng tâm: Thực hiện cơ chế một cửa, mô hình một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin; hóa đơn điện tử; thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan của các Cục Thuế, Cục Hải quan.
3.	Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Thứ trưởng Bộ Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ, ngành: Bộ Xây dựng, Thanh tra Chính phủ và các bộ, ngành khác do Phó Trưởng ban quyết định; 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của CP".

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
		- Các tỉnh, thành phố: Bắc Giang, Nghệ An, Đăk Lăk và các tỉnh, thành phố khác do Phó Trưởng ban quyết định.	- Trọng tâm: Thực hiện cơ chế một cửa, mô hình một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin; hóa đơn điện tử; thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan của các Cục Thuế, Cục Hải quan.
4.	Văn phòng Chính phủ: Ông Nguyễn Xuân Thành, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu	<ul style="list-style-type: none"> - Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của BCĐCCHC của Chính phủ". - Trọng tâm: Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, mô hình một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin; hóa đơn điện tử; thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan của các Cục Thuế, Cục Hải quan.
5.	Bộ Tư pháp: Ông Trần Tiến Dũng, Thứ trưởng Bộ Tư pháp	Tây Ninh, Bình Phước	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp. - Trọng tâm: Công tác cải cách thể chế.
6.	Bộ Tài chính: Ông Đỗ Hoàng Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Tài chính	Đà Nẵng, Quảng Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính. - Trọng tâm: Công tác cải cách tài chính công; công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc nhà nước.

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
7.	Bộ Khoa học và Công nghệ: Ông Phạm Đại Dương, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Phú Yên, Bình Định	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Trọng tâm: Tình hình triển khai áp dụng hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
8.	Bộ Thông tin và Truyền thông: Ông Nguyễn Minh Hồng, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Cần Thơ, Vĩnh Long	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông. - Trọng tâm: Ứng dụng công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử, cung ứng dịch vụ công trực tuyến.
9.	Bộ Công Thương: Ông Trần Quốc Khánh, Thứ trưởng Bộ Công Thương	Bình Dương	Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
10.	Bộ Xây dựng: Ông Lê Quang Hùng, Thứ trưởng Bộ Xây dựng	Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Trọng tâm: <ul style="list-style-type: none"> + Công tác thẩm tra thiết kế xây dựng; + Công tác cấp giấy phép xây dựng; + Công tác cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; + Công tác giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng.

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
11.	Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ông Phạm Mạnh Hùng, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Cao Bằng	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Trọng tâm: <ul style="list-style-type: none"> + Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị dịch vụ giáo dục công; + Phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; + Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.
12.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ông Hà Công Tuấn, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tiền Giang	Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
13.	Bộ Tài nguyên và Môi trường: Bà Nguyễn Thị Phương Hoa, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Hà Tĩnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Trọng tâm: Tình hình cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, tài nguyên và môi trường.

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
14.	Bộ Y tế: Ông Nguyễn Việt Tiến, Thứ trưởng Bộ Y tế	Thái Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Trọng tâm: Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập.
15.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Ông Lê Khánh Hải, Thứ trưởng Bộ Văn hoa, Thể thao và Du lịch	Bắc Kạn	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trọng tâm: Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch.
16.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: Ông Doãn Mậu Diệp, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Đồng Nai	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Trọng tâm: Tình hình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực lao động, xã hội và người có công; đổi mới cơ chế hoạt động của các cơ sở dạy nghề.
17.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đồng Tháp	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
			<ul style="list-style-type: none"> - Trọng tâm: Hoàn thiện thể chế kinh tế; cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, đăng ký kinh doanh.
18.	Bộ Giao thông vận tải: Ông Nguyễn Ngọc Đông, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Lâm Đồng	Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải.
19.	Bộ Ngoại giao: Ông Lê Hoài Trung, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao	Các đơn vị theo kế hoạch kiểm tra của bộ	Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao.
20.	Bộ Công an: Thượng tướng Lê Quý Vương, Thứ trưởng Bộ Công an	Các đơn vị theo kế hoạch kiểm tra của bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an. - Trọng tâm: Cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực an ninh, trật tự, hành chính.
21.	Bộ Quốc phòng: Thượng tướng Lê Chiêm, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng	Quân khu 1, 5, 7 và Bộ đội Biên phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong hệ thống các cơ quan, đơn vị của Bộ Quốc phòng. - Trọng tâm: Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng và giải quyết các thủ tục biên phòng điện tử tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý.

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
22.	Thanh tra Chính phủ: Ông Đặng Công Huân, Phó Tổng Thanh tra Chính phủ	Thanh Hóa	Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.
23.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Ông Đào Minh Tú, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và một số Ngân hàng thương mại	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. - Trọng tâm: Kiểm tra việc tổ chức, triển khai thực hiện các Kế hoạch hành động và Chương trình hành động của ngành Ngân hàng góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ.
24.	Ủy ban Dân tộc: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Yên Bái	Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc.
25.	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Hưng Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Quyết định số 225/QĐ-TTg trong tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở địa phương. - Trọng tâm: Công tác thông tin, tuyên truyền cài cách hành chính trong tổ chức đoàn thanh niên ở địa phương.

TT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
			Kết quả triển khai hoạt động sáng tạo trong cải cách hành chính của cán bộ, công chức trẻ; các hoạt động tình nguyện làm thêm giờ của cán bộ, công chức trẻ trong thực thi nhiệm vụ.
26.	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: Ông Trần Thanh Hải, Phó Chủ tịch Thường trực Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Bắc Ninh	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình, kết quả triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Quyết định số 225/QĐ-TTg trong các tổ chức công đoàn ở địa phương. - Trọng tâm: Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong tổ chức công đoàn ở địa phương.
27.	Đài Truyền hình Việt Nam: Ông Nguyễn Thành Lương, Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam	Các đơn vị thuộc Đài Truyền hình Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện chương trình cải cách hành chính của Đài Truyền hình Việt Nam theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. - Trọng tâm: Tình hình triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.
28.	Đài Tiếng nói Việt Nam: Ông Trần Minh Hùng, Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam	Các đơn vị thuộc Đài Tiếng nói Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện chương trình cải cách hành chính của Đài Tiếng nói Việt Nam theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. - Trọng tâm: Tình hình triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.
29.	Thông tấn xã Việt Nam: Ông Đinh Đăng Quang, Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam	Các đơn vị thuộc Thông tấn xã Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện chương trình cải cách hành chính của Thông tấn xã Việt Nam theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. - Trọng tâm: Tình hình triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính.

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4074/BTP-VP

V/v chuẩn bị nội dung phục vụ
kiểm tra công tác cải cách
hành chính

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.

PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH

Số:
EN Ngày:

..... C/L, CNL,
uyễn: Phan Khoa KSTTHC (H/m)

gấp
HL

Thực hiện Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCCHC ngày 04/5/2018 của Thủ trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), dự kiến trong tháng 11/2018, Thủ trưởng Bộ Tư pháp Trần Tiến Dũng - Thành viên Ban Chỉ đạo sẽ kiểm tra tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ ché tại 02 tỉnh: Tây Ninh và Bình Phước.

Để công tác kiểm tra đạt hiệu quả, Bộ Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh được kiểm tra như sau:

1. Xây dựng Báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính 09 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách hành chính quý IV năm 2018 theo Đề cương tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCCHC nêu trên, trong đó, tập trung đánh giá trọng tâm về công tác cải cách thủ ché.

2. Dự kiến từ 02 đến 03 cơ quan, đơn vị để Đoàn thực hiện kiểm tra thực tế việc tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (theo đúng yêu cầu tại mục III.1 Quyết định số 184/QĐ-BCĐCCCHC).

3. Cử 01 đồng chí làm đầu mối liên hệ để phối hợp tổ chức hoạt động kiểm tra.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tây Ninh và Bình Phước gửi Báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính, dự kiến đơn vị kiểm tra thực tế và cử đầu mối phối hợp công tác về Bộ Tư pháp trước ngày 31/10/2018 (thứ Tư).

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các địa phương.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thủ trưởng Trần Tiến Dũng (để báo cáo);
- PCVP Nguyễn Quốc Hoàn (để biết);
- Lưu: VT, VP (PTH).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**



* Đỗ Đức Hiên